TÌM HIỂU VÀ TRIỂN KHAI KAMAILIO

Nhóm L52

1. Danh sách thành viên và công việc

Họ và tên	Mã SV	Công việc	Tiến độ
Nguyễn Thế Vinh	175A071562	 - Cài đặt Kamailio - Hướng dẫn cài đặt - Hướng dẫn quản trị Kamailio 	Cài đặt hoànthànhHoàn thànhHoàn thành
Nguyễn Khắc Kỷ	175A071312	- Cài đặt Kamailio - Tìm hiểu tài liệu về Kamailio: khái niệm, chức năng, hoạt động. - Phân tích ưu, nhược điểm	- Cài đặt hoàn thành - Hoàn thành - Hoàn thành

2. Nội dung nghiên cứu

- a. Kamailio là gì?
- Kamailo còn được biết đến là 1 OpenSER, là một máy chủ SIP (Session Initiation Protocol) (tạm hiểu là 1 giao thức truyền tín hiệu) và được nhận giấy phép công cộng từ GNU
 - Nó có thể được thiết lập thành 1 nhà đăng ký SIP, hay là một máy chủ proxy, hay được dùng để điều hướng server.

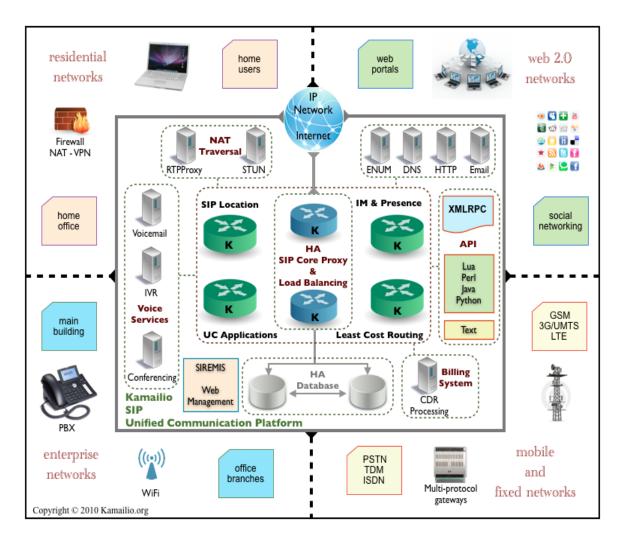
- Kamailo là một từ của người Hawai nó có nghĩa là nói chuyện hay là giao tiếp'.
- Kmailio được viết thuần bởi C trong cấu trúc tổ chức của nó, nó có thể được thiết lập phù hợp với rất nhiều kịch bản cho những văn phòng nhỏ, hay một tổ chức.
- Kamailio được sử dụng rộng rãi trong ISP (nhà cung cấp dịch vụ mạng) để cung cấp dịch vụ gọi điện. Nhưng ngoài ra nó còn có thể làm: Bảo mật tường lửa (SIP), công cụ điều hướng giá rẻ, nhắn tin tức thì và video call...

Và phần mềm nhóm em đang nghiên cứu hướng đến để cung cấp một dịch vụ gọi điện giữa 2 người.

b. Kamailo có chức năng cụ thể là gì?

- Như đã nói sơ qua ở phần trên, Kamailio có những chức năng chủ yếu là registar server, sip proxy và load balancer để phân chia tải đến các PBX (có thể là Asterisk hoặc Freeswitch). Với server Kamailio 4GB RAM có thể phục vụ tới 300.000 thuê bao, là một con số không nhỏ với một open source telecom.
- Các bạn có thể xem thêm những tính năng khác mà Kamailio hỗ trợ:
 - + Hỗ trợ giao tiếp thông qua UDP, TCP, TLS và SCTP
 - + Ipv4 và Ipv6
 - + Xử lý tiến trình không đồng bộ TCP
 - + Bảo mật giao tiếp IP và Network Authentication...
- Link: Kamailio offer:

http://www.kamailio.org/w/features/?fbclid=IwAR3cUI7lJ2VGXnLenu1kPVLPXIPebvXoZmqDCF894qsQQt3CJiKYOHlffk



c. Hoạt động của Kamailio hoặc So sánh Ưu/Nhược điểm

- Uu/Nhược điểm:
 - +. Như đã nói ở phần trên Kamailio Server dựa trên SIP (giao thức khởi tạo phiên) về cở bản giao thức này là một giao thức gửi tín hiệu để khởi tạo duy trì, ngắt phiên trong thế giới thực những thứ như :giọng nói ,video, và các ứng dụng tin nhắn.
 - +. SIP có thể được sử dụng để khởi tạo phiên cho nhóm-2(unicast) hay nhóm-nhiều (multicast). Nó cũng cho phép tùy chỉnh những cuộc gọi đang tồn tại. Sự điều chỉnh này có thể liên quan đến địa chỉ hoặc cổng nguồn, mời nhiều người tham dự, hay thêm hoặc xóa media streams.

- +. Nếu chọn Kamailio bạn sẽ có một cộng đồng người dùng hoạt động rộng rãi, phát triển nhanh chóng, những nhà phát triển thân thiện và sẵn sàng giúp
- So sánh với một vài server SIP khác như Opensips thì Kamailio có kho modules nhiều hơn hẳn.

d. Hướng dẫn cài đặt Kamailio trên Ubuntu

Bước 1 : Cài đặt máy chủ Apache2 HTTP

- Cài đặt Apache2 HTTP

#sudo apt update #sudo apt install apache2

- Sau khi cài đặt Apache2 thì khởi động 3 lệnh dừng, khởi động và cho phép dịch vụ Apache2 luôn khởi động với máy chủ khởi động.

#sudo systemctl stop apache2.service #sudo systemctl start apache2.service #sudo systemctl enable apache2.service

Bước 2 : Cài đặt máy chủ cơ sở dữ liệu MariaDB

- Cài đặt MariaDB Database Server

#sudo apt install mariadb-server mariadb-client

- Sau khi cài đặt MariaDB thì khởi động 3 lệnh dừng , khởi động và cho phép dịch vụ MariaDB luôn khởi động khi máy chủ khởi động

#sudo systemctl stop mariadb.service #sudo systemctl start mariadb.service #sudo systemctl enable mariadb.service

- Sau đó, chạy các lệnh bên dưới để bảo mật máy chủ MariaDB bằng cách tạo mật khẩu gốc và không cho phép truy cập root từ xa

#sudo mysql_secure_installation

Bước 3 : Cài đặt PHP các Modules liên quan

- Thêm kho lưu trữ bên thứ ba để nâng cấp lên PHP 7.2

#sudo apt-get install software-properties-common #sudo add-apt-reposity ppa:ondrej/php

- Cập nhật và nâng cấp lên PHP 7.2

#sudo apt update

- Cài đặt PHP 7.2 và các modules liên quan

#sudo apt install php7.2 libapache2-mod-php7.2 php7.2-common php7.2-curl php7.2-intl php7.2-mbstring php7.2-xmlrpc php7.2-mysql php7.2-gd php7.2-imagick php-pear php7.2-xml Php7.2-cli php7.2-zip php7.2-sqlite

Mở tệp cấu hình mặc định PHP cho Apache2

#sudo nano /etc/php/7.2/apache2/php.ini

- Thay đổi các giá trị như bảng rồi lưu
 - file_uploads = Bât
 - allow_url_fopen = Bật
 - short_open_tag = Bật
 - bộ nhớ_limit = 256M
 - upload_max_filesize = 100M
 - max_execut_time = 360
 - $max_input_vars = 1500$
 - date.timezone = Mỹ / Chicago
- Khởi động lại Apache2

#sudo systemctl restart apache2.service

 Kiểm tra cài đặt PHP 7.2 với Apache2, hãy tạo tệp phpinfo.php trong thư mục gốc Apache2

#sudo nano /var/www/html/phpinfo.php

- Nhập nội dung vào tệp và lưu

<php phpinfo(); ?>

Sau đó duyệt đến máy chủ của bạn : http://localhost/phpinfo.php

Bước 4: Tải Kamailio

- Tải xuống và thêm khóa GPG cho kho lưu trữ của nó

#wget -0- http://deb.kamailio.org/kamailiodebkey.gpg | sudo aptkey add -

- Tạo tệp lưu trữ

#sudo nano /etc/apt/sources.list.d/kamailio.list

- Chép, dán và lưu vào tệp

#deb http://deb.kamailio.org/kamailio52 bionic main #deb-src http://deb.kamailio.org/kamailio52 bionic main

Cập nhật các gói Ubuntu và cài đặt Kamailio

#sudo apt update

#sudo apt install kamailio kamailio-mysql-modules kamailio-websocket-modules

- Mở tệp cấu hình Kamailio

#sudo nano /etc/kamailio/kamctlrc

- Chỉnh sửa trong tệp và lưu

SIP_DOMAIN = kamailio.example.com DBENGINE = MYSQL

- Tạo cơ sở dữ liệu, người dùng và các bảng cần thiết cho Kamailio

#kamdbctl create

- Nếu quyền truy cập bị từ chối bởi **root@localhost** thì:
 - Đăng nhập vào máy chủ MariaDB chạy lệnh:

#sudo mysql -u root

 Tắt xác thực plugin cho người dùng root use mysql; update user set plugin=" where User='root'; flush privileges;

exit

Khởi động lại
 #sudo systemctl restart mariadb.service

- Mở /etc/kamailio/kamailio.cfg bằng cách chạy lệnh

#sudo nano /etc/kamailio/kamailio.cfg

- Thêm và lưu vào tệp

#!define WITH_MYSQL #!define WITH_AUTH

#!define WITH_USRLOCDB

#!define WITH_ACCDB

- Áp dụng các lệnh thay đổi

#sudo systemctl restart kamailio

Bước 5 : Cài đặt và cấu hình Siremis

- Cài đặt XML_RPC

#sudo pear install XML_RPC2

- Thay đổi thư mục thành root web Apache, cài đặt git và tải xuống các gối Siremis.

```
#cd / var / www /
#sudo apt install
#sudo git clone https://github.com/asipto/siremis
```

- Vào thư mục Siremis và chuẩn bị môi trường

```
#cd /var/www/siremis
#sudo make prepare24
#sudo make chown
```

- Định cấu hình tệp cấu hình trang Apache2 cho Siremis

#sudo nano /etc/apache2/sites-available/siremis.conf

- Chèn vào tập tin và lưu. Thay thế tên miền (ServerName) và vị trí thư mục gốc (ServerAlias)

```
- <VirtualHost *:80>
    ServerAdmin admin@example.com
    DocumentRoot /var/www/siremis/siremis
    Alias /siremis "/var/www/siremis/siremis"
    ServerName kamailio.example.com
    ServerAlias www.kamailio.example.com
    <Directory "/var/www/siremis/siremis">
      Options Indexes FollowSymLinks MultiViews
      AllowOverride All
      Require all granted
      <FilesMatch "\.xml$">
        Require all denied
      </FilesMatch>
      <FilesMatch "\.inc$">
        Require all denied
      </FilesMatch>
```

ErrorLog \${APACHE_LOG_DIR}/error.log

</Directory>

CustomLog \${APACHE_LOG_DIR}/access.log combined

- </VirtualHost>

Bước 6: Kích hoạt Modules và viết

- Sau khi định cấu hình Virtualhost ở trên, bật nó:

#sudo a2ensite siremis.conf #sudo a2enmod viết lại #sudo systemctl khởi động lai apache2.service

- Cấp quyền truy cập cho người dùng Siremis vào cơ sở dữ liệu của nó #sudo mysql -u root -p

- Chạy lệnh SQL
 - GRANT ALL PRIVILEGES ON siremis.*
 TO siremis@localhost IDENTIFIED BY 'password';
 - FLUSH PRIVILEGES;
 - EXIT;

d. Hướng dẫn quản trị Kamailio

Thiết lập Module Call_Cotrol của Kamailio để nói chuyện giữa hai người.

- Module này cho phép một người giới hạn thời lượng cuộc gọi và tự động kết thúc chúng khi vượt quá giới hạn áp đặt. Trường hợp sử dụng chính của nó là để thực hiện một hệ thống trả trước, nhưng nó cũng có thể được sử dụng để áp đặt giới hạn toàn cầu cho tất cả các cuộc gọi được xử lý bởi proxy.
- Một ứng dụng bên ngoài được gọi là call_control theo dõi các cuộc gọi có giới hạn thời gian và tự động kết thúc chúng khi chúng vượt quá nó. Úng dụng này nhận được yêu cầu từ Kamailio và đưa ra yêu cầu cho công cụ xếp hạng để tìm hiểu xem cuộc gọi có cần được giới hạn hay không. Khi một cuộc gọi kết thúc (hoặc kết thúc), nó cũng sẽ hướng dẫn công cụ xếp hạng ghi nợ số dư cho người gọi với số tiền đã tiêu thụ. Úng dụng callcontrol có sẵn từ http://callcontrol.ag-projects.com/
- Công cụ xếp hạng được sử dụng để tính thời hạn dựa trên tín dụng của người gọi và giá đích và để ghi nợ số dư của người gọi sau khi cuộc gọi kết thúc.

- Điều này có sẵn như là một phần của CDRTool từ http://cdrtool.ag-projects.com/
- Úng dụng callcontrol chạy trên cùng một máy với Kamailio và chúng giao tiếp qua ổ cắm hệ thống tập tin, trong khi công cụ đánh giá có thể chạy trên một máy chủ khác và giao tiếp với ứng dụng callcontrol bằng kết nối TCP.
- Callcontrol được gọi bằng cách gọi hàm call control () cho HÓA ĐƠN ban đầu của mỗi cuộc gọi mà chúng tôi muốn áp dụng giới hạn. Điều này sẽ kết thúc như một yêu cầu cho ứng dụng điều khiển cuộc gọi, ứng dụng này sẽ kết hợp công cụ đánh giá trong một giới hạn thời gian cho người goi và đích đã cho. Công cu xếp hang sẽ xác đinh xem điểm đến có bất kỳ chi phí liên quan nào không và liệu người gọi có bất kỳ giới hạn tín dụng nào không và nếu có sẽ trả lại thời gian anh ta được phép gọi điểm đến đó. Nếu không, nó sẽ chỉ ra rằng không có giới hạn liên quan đến cuộc gọi. Nếu có giới hạn, ứng dụng điều khiển cuộc gọi sẽ giữ lại phiên và gắn bô hen giờ với nó sẽ hết han sau thời gian nhất định khiến nó gọi lai cho Kamailio với yêu cầu kết thúc hộp thoại. Nếu công cu đánh giá trả về rằng không có giới hạn cho cuộc gọi, phiên sẽ bị loại bỏ bởi ứng dụng điều khiển cuộc gọi và nó sẽ cho phép nó tiến hành bất kỳ giới hạn nào. Một phản hồi thích hợp được trả về mô-đun call control sau đó được trả về bởi lệnh gọi hàm call_control () và cho phép tập lệnh đưa ra quyết đinh dưa trên câu trả lời.